

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
(Trình độ đào tạo: Đại học)

Tên học phần: Pháp luật thị trường lao động

Tên tiếng Việt: **Pháp luật thị trường lao động**

Tên tiếng Anh: **Labor market law**

Mã học phần: **LKT102030**

Nhóm ngành/ngành: **Luật Kinh tế**

1. Thông tin chung về học phần

| | |
|--|---|
| Học phần: | <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn |
| Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng | |
| <input type="checkbox"/> Giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ | <input checked="" type="checkbox"/> Giáo dục chuyên nghiệp <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp |
| Số tín chỉ: | 2 |
| - Số tiết lý thuyết: | 18 |
| - Số tiết thực hành/thảo luận/bài tập nhóm: | 11 |
| Số giờ tự học | 90 |
| Số bài kiểm tra: | 1 |
| - Lý thuyết (bài/tiết): | 1-1 |
| - Thực hành (bài/tiết): | 0 |
| Học phần tiên quyết: | Luật Dân sự, Luật Lao động |
| Học phần học trước: | Luật Lao động |
| Học phần song hành: | Không |

- Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Luật Kinh tế

2. Thông tin chung về giảng viên

| STT | Học hàm, học vị, họ và tên | Số điện thoại liên hệ | Địa chỉ E-mail | Ghi chú |
|-----|----------------------------|-----------------------|---------------------------|------------------|
| 1 | TS. Đào Mộng Điệp | 0916977567 | daomongdiep.hlu@gmail.com | Phụ trách |
| 2 | ThS. Mai Đăng Lưu | 0916482824 | maidangluu@gmail.com | Tham gia |

3. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu về pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về chủ thể của thị trường lao động; các yếu tố cấu thành thị trường lao động; điều tiết thị trường lao động; việc làm, thất nghiệp và mối quan hệ cung cầu, tiền lương trong thị trường lao động.

Cung cấp và rèn luyện một số kỹ năng như: soạn thảo văn bản áp dụng pháp luật về thị trường lao động (Hợp đồng lao động; Quyết định hưởng chế độ trợ cấp mất việc, thất nghiệp; Xây dựng bảng lương doanh nghiệp); kỹ năng tư duy phản biện; phân tích luật; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng xây dựng hồ sơ trong doanh nghiệp.

Đóng góp vào hình thành tuân thủ pháp luật về thị trường lao động, biết cách tổ chức và thực hiện các hoạt động về việc làm, tiền lương trong thị trường lao động.

4. Mục tiêu học phần

4.1 Về kiến thức

Hình thành tư duy pháp lý nền tảng có hệ thống, có cơ sở lý luận và thực tiễn để giải quyết các vấn đề về chủ thể của thị trường lao động; các yếu tố cấu thành thị trường lao động; điều tiết thị trường lao động; việc làm, thất nghiệp và mối quan hệ cung cầu, tiền lương trong thị trường lao động.

4.2 Về kỹ năng

Hình thành và vận dụng được những kỹ năng soạn thảo văn bản áp dụng pháp luật về thị trường lao động (Hợp đồng lao động; Quyết định hưởng chế độ trợ cấp mất việc, thất nghiệp; Xây dựng bảng lương doanh nghiệp); kỹ năng tư duy phản biện; phân tích luật; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng xây dựng hồ sơ trong doanh nghiệp.

4.3 Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Hình thành năng lực tự chủ khi thực hiện các hoạt động về tư vấn, bảo vệ quyền lợi của người lao động và người sử dụng lao động cũng như các chủ thể khác khi tham gia vào thị trường lao động.

Hình thành năng lực tự chịu trách nhiệm trong nhận thức và thực thi pháp luật về thị trường lao động bảo đảm quyền lợi ích hợp pháp của các chủ thể tham gia vào thị trường lao động.

5. Chuẩn đầu ra học phần

| Ký hiệu CĐR học phần (CLOX) | Nội dung CĐR | CĐR của CTĐT |
|--|--|--------------|
| 5.1. Kiến thức | | |
| CLO1 | Có khả năng phân tích, đánh giá và giải quyết thực tiễn phát sinh về chủ thể của thị trường lao động; các yếu tố cấu thành thị trường lao động; điều tiết thị trường lao động; việc làm, thất nghiệp và mối quan hệ cung cầu, tiền lương trong thị trường lao động. | PLO3 |
| 5.2. Kỹ năng | | |
| CLO2 | Có kỹ năng tra cứu thành thạo hệ thống văn bản pháp luật thị trường lao động; kỹ năng soạn thảo văn bản áp dụng pháp luật thị trường lao động; đàm phán, thương lượng các vấn đề về việc làm, bảo hiểm thất nghiệp, tiền lương; kỹ năng tư vấn các vấn đề phát sinh liên quan đến pháp luật thị trường lao động. | PLO6 |
| CLO3 | Có kỹ năng phân tích luật, tư duy phản biện, nhận diện vấn đề để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong lĩnh vực thị trường lao động. | PLO7 |
| CLO4 | Có các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng xây dựng hồ sơ việc làm; hồ sơ hưởng bảo hiểm thất nghiệp, hồ sơ về bảng lương doanh nghiệp. | PLO8 PLO9 |
| 5.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm | | |
| CLO5 | Có quy tắc ứng xử trong nghề luật với vai trò tương ứng trong các vị trí việc làm. | PLO10 |
| CLO6 | Tuân thủ pháp luật khi giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh liên quan đến pháp luật thị trường lao động; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức đại diện các bên, Nhà nước. Người học có cơ sở nền tảng để hình thành thái độ tôn trọng, bảo vệ pháp luật về thị trường lao động. | PLO11 |

6. Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO) và các chỉ số PI (Performance Indicator)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu
- *R (Reinforced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...
- *M (Mastery)* – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu
- *A (Assessment)* – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập dữ liệu để đánh giá mức đạt PLO/PI.

| CLO | PLO3 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO 9 | PLO10 | PLO11 | Liệt kê PI mà CLO có đóng góp, hỗ trợ đạt được và ghi rõ mức đạt |
|------------------|------|------|------|------|-------|-------|-------|--|
| CLO 1 | R,A | | | | | | | PI3.1; PI3.2; R,A |
| CLO 2 | | M,A | | | | | | PI6.1; PI6.2; M,A |
| CLO 3 | | | R | | | | | PI7.1; PI7.2; R |
| CLO4 | | | | R | R | | | PI8.1 PI9.1 PI9.3 R |
| CLO5 | | | | | | I | | PI10.1 I |
| CLO6 | | | | | | | R | PI11.1 PI11.2 R |
| Học phần PLTT LD | R, A | M,A | R | R | R | I | R | |

7. Tài liệu học tập

7.1. Học liệu bắt buộc:

1. Đào Mộng Điệp, (2021), Tập bài giảng Pháp luật thị trường lao động, Khoa Luật Kinh tế, Trường ĐH Luật, Đại học Huế.

Nơi có tài liệu: Thư viện Trường Đại học Luật, Đại học Huế

7.2 Tài liệu tham khảo

1. TSKH. Phạm Đức Chính, (2005), Thị trường lao động – Cơ sở lý luận và thực tiễn ở Việt Nam, NXB Chính trị Quốc Gia, Hà Nội.

2. Francine D.BlauLawrence M.Kahn, (1999), Chapter 25 - Institutions and Laws in the Labor Market, Handbook of Labor Economics, Volume 3, Part A, 1999, Pages 1399-1461

[https://doi.org/10.1016/S1573-4463\(99\)03006-0](https://doi.org/10.1016/S1573-4463(99)03006-0)

<https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S1573446399030060>

8. Đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm: 10/10

| Đánh giá | | Trọng số | Hình thức đánh giá | Nội dung | Trọng số | Phương pháp đánh giá | CDR | Đánh giá |
|----------------|----|----------|--|--|----------|--|--|--|
| (1) | | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| Điểm quá trình | 10 | 40% | A1. Chuyên cần | Số buổi tham gia trên lớp, ý thức cá nhân. | 10% | - Điểm danh | | Tham gia và ý thức học tập |
| | | | A2. Hoạt động tự học, chuẩn bị trên lớp. | (1) Làm việc nhóm (2) Thuyết trình cá nhân/nhóm (3) Bài tập về nhà | 15% | Quan sát và nhận xét: Chuẩn bị nội dung làm việc nhóm; Thực hiện làm việc nhóm; Tương tác với các nhóm/cá nhân khác. - Đọc bài tập đã nộp và đối sánh yêu cầu | CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 | (1), (2) Đánh giá chuẩn bị; Đánh giá làm việc nhóm: Kiến thức, kỹ năng, cách tổ chức,... (3) Đánh giá chuẩn bị - đánh giá sản phẩm nộp. |
| | | | A3. Hoạt động tự học chuẩn bị và kiểm tra trên lớp | Đề kiểm tra/vấn đáp | 15% | Chấm bài kiểm tra/vấn đáp | CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 | Điểm kiểm tra |

| | | | | | | | | |
|--------------|----|-----|---|--|-----|---|--|--|
| | | | | | | | | |
| Điểm cuối kỳ | 10 | 60% | Bài thi tự luận Tiểu luận Vấn đáp | Các kiến thức và kỹ năng trong các CLO | 60% | - Thi tập trung: Đề thi + đáp án theo các mức độ nhận thức (3 câu) trong ngân hàng đề thi; - Thi không tập trung: Chủ đề tiểu luận, nội dung, phương pháp, hình thức tiểu luận Vấn đáp theo hướng dẫn | CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 | Chấm điểm tự luận hoặc vấn đáp theo đáp án |

9. Quy định đối với người học

9.1. Nhiệm vụ của người học

- Nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của cá nhân/ nhóm.

9.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Số buổi tham gia trên lớp (10%): 10 điểm/số buổi theo kế hoạch.
- Đánh giá nhóm/hoạt động nhóm (15%): Thực hiện ít nhất một hình thức sau:
 - (1) Làm việc nhóm (thuyết trình, tổ chức thực hành luật, đóng vai): chuẩn bị - làm việc nhóm - tương tác.
 - (2) Thuyết trình cá nhân: chuẩn bị- thuyết trình- tương tác.
 - (3) Bài tập về nhà: chuẩn bị - nộp kết quả.
- Bài kiểm tra trên lớp (15%): chấm và công bố điểm theo cá nhân (có nhiều bài kiểm tra tính TBT của các bài kiểm tra).

Giảng viên viên công bố điểm 40% theo quy định của Trường trên lớp hoặc chậm nhất trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày kết thúc học phần và giải quyết khiếu nại người học trong thời hạn 07

ngày kể từ ngày công bố.

10. Nội dung học phần, kế hoạch giảng dạy

| TT (Số tiết) | Nội dung bài học - Tài liệu tham khảo | CĐR HP | Hoạt động dạy và học | KTĐG |
|--------------------|---|----------------------|---|---|
| 1 (3) | Chương 1 Khái quát về thị trường lao động và pháp luật thị trường lao động Tài liệu tham khảo [1] (1-5); | CLO1 | - Hoạt động dạy: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi. + Gọi mở vấn đề cho người học trả lời - Hoạt động học: + Lắng nghe. + Tương tác + Đặt câu hỏi hoặc trả lời câu hỏi của giảng viên + Tham gia xây dựng bài - Học ở nhà: + Đọc tài liệu + Chuẩn bị bài ở nhà. | Trả lời câu hỏi |
| 2 (3) | Chương 2 Chủ thể của thị trường lao động Tài liệu tham khảo [1] (10-15); Lý thuyết 2 | CLO1 CLO2 CLO4 | - Hoạt động dạy: + Thuyết giảng + Tình huống về tư vấn ký kết hợp đồng lao động; tư vấn về việc thành lập tổ chức đại diện người lao động và người sử dụng lao động; xây dựng hồ sơ thành lập tổ chức đại diện người lao động và tổ chức đại diện người sử dụng lao động. + Thảo luận và đặt câu hỏi cho người học. + Gọi mở vấn đề cho người học trả lời - Hoạt động học: + Lắng nghe + Tương tác | Trả lời câu hỏi/ Đánh giá việc giải quyết tình huống/ Hồ sơ thành lập |

| | | | | |
|----------|---|------------------------------|---|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng các kiến thức đã học để trả lời câu hỏi. - Học ở nhà: + Đọc tài liệu + Chuẩn bị bài ở nhà. | |
| 3 (3) | Chương 2 Chủ thể của thị trường lao động Tài liệu tham khảo [1] (10-15); Lý thuyết 2 TH 1 | CLO1 CLO2 CLO4 | <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động dạy: + Thuyết giảng + Tình huống về tư vấn ký kết hợp đồng lao động; tư vấn về việc thành lập tổ chức đại diện người lao động và người sử dụng lao động; xây dựng hồ sơ thành lập tổ chức đại diện người lao động và tổ chức đại diện người sử dụng lao động. + Thảo luận và đặt câu hỏi cho người học. + Gợi mở vấn đề cho người học trả lời - Hoạt động học: + Lắng nghe + Tương tác + Vận dụng các kiến thức đã học để trả lời câu hỏi. - Học ở nhà: + Đọc tài liệu + Chuẩn bị bài ở nhà. | Trả lời câu hỏi/ Đánh giá việc giải quyết tình huống/ Hồ sơ thành lập |
| 4 (3) | Chương 3 Các yếu tố cấu thành thị trường lao động Tài liệu tham khảo [1] (16-20); Lý thuyết 2 TH 0 | CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 | <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động dạy: + Thuyết giảng + Hướng dẫn đánh giá cung cầu lao động và tác động về chính sách pháp luật. + Hướng dẫn phân tích sự tác động của cung cầu lao động đến chính sách pháp luật lao động + Cho các nhóm tương tác + Đánh giá, bình luận về việc thực hiện - Hoạt động học: | Đánh giá, nhận xét về kiến thức của người học |

| | | | | |
|----------|---|------------------------------|--|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> + Làm bài tập nhóm trên lớp; + Bình luận, đánh giá giữa các nhóm với nhau. - Học ở nhà: + Đọc tài liệu + Chuẩn bị bài giảng viên giao về nhà. | |
| 5 (3) | Chương 3 Các yếu tố cấu thành thị trường lao động Tài liệu tham khảo [1] (16-20); Lý thuyết 0 TH 2 BÀI KIỂM TRA SỐ 1 | CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 | <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động dạy: + Thuyết giảng + Hướng dẫn đánh giá cung cầu lao động và tác động về chính sách pháp luật. + Hướng dẫn phân tích sự tác động của cung cầu lao động đến chính sách pháp luật lao động + Cho các nhóm tương tác + Đánh giá, bình luận về việc thực hiện - Hoạt động học: + Làm bài tập nhóm trên lớp; + Bình luận, đánh giá giữa các nhóm với nhau. - Học ở nhà: + Đọc tài liệu + Chuẩn bị bài giảng viên giao về nhà. | Đánh giá, nhận xét về kiến thức của người học |
| 6 (3) | Chương 4 Điều tiết thị trường lao động Tài liệu tham khảo [1] (20 - 25); Lý thuyết 2 Thảo luận 1 | CLO1 CLO3 CLO4 | <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động dạy: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi. + Triển khai bài tập cá nhân, nhóm - Hoạt động học: + Lắng nghe. + Tương tác + Tương tác thành viên trong nhóm - Học ở nhà: + Đọc tài liệu | Trả lời câu hỏi/ Đánh giá kiến thức, kỹ năng |

| | | | | |
|----------|---|--|--|---|
| | | | + Chuẩn bị bài ở nhà. | |
| 7 (3) | Chương 5 Việc làm và thất nghiệp Tài liệu tham khảo [1] (25-40); Lý thuyết 2 Thảo luận 1 | CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 | - Hoạt động dạy: + Thuyết giảng + Tình huống về người lao động mất việc và hưởng trợ cấp thất nghiệp + Xây dựng hồ sơ hưởng trợ cấp mất việc, thất nghiệp + Soạn thảo văn bản áp dụng về việc làm và bảo hiểm thất nghiệp + Triển khai bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Hoạt động học: + Lắng nghe và phát biểu xây dựng bài trên lớp; + Làm bài tập tình huống cá nhân, nhóm; + Tương tác các thành viên trong nhóm. + Đóng vai người lao động, người sử dụng lao động, cơ quan chi trả bảo hiểm thất nghiệp - Học ở nhà: + Đọc tài liệu + Chuẩn bị bài giảng viên giao về nhà. | Trả lời câu hỏi/ Nộp hồ sơ về trường hợp mất việc, thất nghiệp/ Đánh giá việc phân vai |
| 8 (3) | Chương 5 Việc làm và thất nghiệp Tài liệu tham khảo [1] (25-40); Lý thuyết 2 Thảo luận 1 | CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 | - Hoạt động dạy: + Thuyết giảng + Tình huống về người lao động mất việc và hưởng trợ cấp thất nghiệp + Xây dựng hồ sơ hưởng trợ cấp mất việc, thất nghiệp + Soạn thảo văn bản áp dụng về việc làm và bảo hiểm thất nghiệp + Triển khai bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Hoạt động học: | Trả lời câu hỏi/ Nộp hồ sơ về trường hợp mất việc, thất nghiệp/ Đánh giá việc phân vai |

| | | | | |
|-----------|--|--|--|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> + Lắng nghe và phát biểu xây dựng bài trên lớp; + Làm bài tập tình huống cá nhân, nhóm; + Tương tác các thành viên trong nhóm. + Đóng vai người lao động, người sử dụng lao động, cơ quan chi trả bảo hiểm thất nghiệp - Học ở nhà: + Đọc tài liệu + Chuẩn bị bài giảng viên giao về nhà. | |
| 9 (3) | Chương 6 Mối quan hệ cung cầu sức lao động và tiền lương Tài liệu tham khảo [1] (41- 50); Lý thuyết 2 Thảo luận 0 | CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 | - Hoạt động dạy: + Thuyết giảng + Hướng dẫn đánh giá tác động cung cầu lao động với tiền lương của doanh nghiệp + Hướng dẫn xây dựng bảng lương; + Tình huống về tiền lương làm thêm giờ, làm đêm, tiền lương trong trường hợp khác. - Hoạt động học: + Lắng nghe và phát biểu xây dựng bài trên lớp; + Làm bài tập tình huống trên lớp; + Xây dựng bài, tiến hành thảo luận, làm việc nhóm. - Học ở nhà: + Đọc tài liệu + Chuẩn bị bài giảng viên giao về nhà. | Trả lời câu hỏi/ Đánh giá về việc xây dựng bảng lương và các tình huống về tiền lương |
| 10 (3) | Ôn tập – Hệ thống | CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 | Đánh giá nội dung về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm | + Công bố điểm + Đánh giá bài + Sửa bài kiểm tra + Hệ thống |

| | | | | |
|--|--|--|--|-----------|
| | | | | kiến thức |
|--|--|--|--|-----------|

11. Cấp phê duyệt:

Ngày 25 tháng 12 năm 2021

Hiệu Trưởng

Trưởng Khoa

Thẩm Định

Người biên soạn/Nhóm
biên soạn

TS. Đào Mộng Điệp